

Số: 143 /KH-UBND

Bình Phước, ngày 24 tháng 4 năm 2025

## KẾ HOẠCH

### **Thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030” năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

Thực hiện Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030” (gọi tắt là Đề án); Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 23/5/2024 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030” trên địa bàn tỉnh Bình Phước,

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030” năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước, cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Qua đó từng bước nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh.

b) Việc triển khai thực hiện Kế hoạch này phải thống nhất, đồng bộ và hiệu quả trên địa bàn toàn tỉnh.

c) Góp phần thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên gắn với các nhiệm vụ chính trị, pháp lý đáp ứng yêu cầu tình hình mới của tỉnh.

### 2. Yêu cầu

a) Việc triển khai, thực hiện các nội dung Kế hoạch này phải bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

b) Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong chỉ đạo, phối hợp thực hiện Đề án, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm và phù hợp với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện và trách nhiệm thực hiện và thời gian hoàn thành. Trong đó, hàng năm tập trung các nguồn lực để tổ chức thực hiện đạt được các mục tiêu của Đề án đã được phê duyệt, cụ thể:

- Ban hành hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản về công tác hòa giải ở cơ sở cho phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và các quy định của pháp luật.

- Xây dựng, cấp phát các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng cho tập huấn viên, hòa giải viên ở cơ sở; tài liệu phổ biến các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở được biên soạn, in ấn, đăng tải trên mạng internet đáp ứng yêu cầu của thực tiễn.

- Phấn đấu đạt tối thiểu 01 tập huấn viên cấp tỉnh/100 tổ hòa giải ở cơ sở.

- 100% đội ngũ tập huấn viên được tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu để hướng dẫn, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở.

- 100% tổ hòa giải ở cơ sở được củng cố, kiện toàn đủ số lượng, thành phần cơ cấu theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở.

- Ít nhất 10% tổ hòa giải ở cơ sở được luật sư, luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, người đã từng là Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Kiểm sát viên, Điều tra viên hỗ trợ về chuyên môn pháp luật.

- Từ 80% - 90% hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng kỹ năng hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành. Đối với các xã, phường, thị trấn được chọn làm điểm chỉ đạo, tỷ lệ này là 100%. Đối với hòa giải viên ở cơ sở mới được bầu, bổ sung, kiện toàn, tỷ lệ này là 100% trong thời gian 06 tháng kể từ khi được công nhận.

- 100% hòa giải viên ở cơ sở được tiếp cận và sử dụng Bộ tài liệu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp để tự nâng cao năng lực, kỹ năng hòa giải.

- Phấn đấu đến hết năm 2030, tỷ lệ hòa giải thành trên địa bàn tỉnh đạt từ 85% trở lên. Đối với các xã, phường, thị trấn được chọn làm điểm chỉ đạo của trung ương, tỷ lệ này là trên 90%.

- Phấn đấu đến hết năm 2030 trên địa bàn tỉnh có ít nhất 05% đơn vị cấp xã đạt yêu cầu của mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”.

## **II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

### **1. Xây dựng, ban hành Kế hoạch, văn bản hướng dẫn thực hiện Đề án năm 2025.**

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Sở Tư pháp.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong quý II/2025.

### **2. Thực hiện chỉ đạo điểm**

a) Tiếp tục rà soát, đánh giá thực trạng năng lực, trình độ của đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, chỉ đạo tiến hành củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, bầu bổ sung,

thay thế hòa giải viên ở cơ sở, bảo đảm các tổ hòa giải có đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đáp ứng nhu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở.

b) Hướng dẫn, tạo điều kiện cho đội ngũ luật sư, luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên phối hợp, hỗ trợ cho tổ hòa giải ở cơ sở.

c) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ công chức tư pháp - hộ tịch. Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở (tổ chức các lớp tập huấn; cấp phát tài liệu; tổ chức các diễn đàn giao lưu, trao đổi kinh nghiệm ...).

d) Tiếp tục xây dựng mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”.

đ) Hỗ trợ pháp lý, kỹ năng thực hiện hòa giải các vụ việc phức tạp, tranh chấp tài sản có giá trị lớn và các vi phạm pháp luật thuộc trường hợp được hòa giải ở cơ sở; hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện thủ tục đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia, Đoàn Luật sư tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

### **3. Kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ tập huấn viên**

a) Tiếp tục rà soát, kiện toàn đội ngũ tập huấn viên bảo đảm hoạt động thực chất, hiệu quả như mục tiêu đã đề ra; bổ sung nguồn tập huấn viên là đội ngũ Thẩm phán, Kiểm sát viên, Hội thẩm nhân dân, luật gia, luật sư, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia, Đoàn Luật sư tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

b) Tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật và phương pháp bồi dưỡng, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ tập huấn viên bằng hình thức phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

c) Đánh giá hiệu quả công tác chỉ đạo điểm; biểu dương, khen thưởng tổ chức, cá nhân, hòa giải viên ở cơ sở có đóng góp tích cực, hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

#### **4. Xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở có đủ tiêu chuẩn, năng lực đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở**

a) Chỉ đạo, tổ chức rà soát, đánh giá, kiện toàn tổ hòa giải, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở; xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở từ nguồn tuyên truyền viên pháp luật cấp xã; huy động cán bộ, công chức cấp xã, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở làm hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

b) Chỉ đạo, tổ chức khảo sát, đánh giá năng lực, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

c) Phát hành các tài liệu do Bộ Tư pháp soạn thảo về kiến thức pháp luật, kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025 khi Bộ Tư pháp cấp phát.

#### **5. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở cho lãnh đạo UBND cấp xã, công chức tư pháp - hộ tịch**

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

#### **6. Bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện các nội dung chi, mức chi cho công tác hòa giải ở cơ sở theo quy định của pháp luật**

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

## **7. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác hòa giải ở cơ sở**

a) Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về vai trò, ý nghĩa, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; gương hòa giải viên giỏi; các mô hình hay, cách làm hiệu quả; truyền thông về các quy định pháp luật, kỹ năng, phương pháp nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan, đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Khoa học và Công nghệ; Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

b) Số hóa và đăng tải các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, các ấn phẩm khác về hòa giải ở cơ sở trên Cổng/Trang Thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật của tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

## **8. Thu hút đội ngũ luật sư, luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên tham gia, hỗ trợ cho công tác hòa giải; huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở**

- a) Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện.
- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
  - Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Hội Luật gia, Đoàn Luật sư tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
  - Thời gian thực hiện: Năm 2025.

b) Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch phối hợp về công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

## **9. Tổ chức hội nghị, diễn đàn đối thoại, chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở; tổ chức hội thi hòa giải viên giỏi**

a) Tổ chức hội nghị, diễn đàn đối thoại, chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

b) Tổ chức hội thi hòa giải viên giỏi theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp và Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương (nếu có).

#### **10. Kiểm tra, khảo sát việc thực hiện Đề án, tổ chức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng hòa giải viên, tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong thực hiện Đề án**

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Nguồn ngân sách nhà nước, thực hiện theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành. Lồng ghép các chương trình, dự án, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

2. Nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh, Bộ Tư pháp theo quy định.

2. Sở Tài chính căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách tỉnh, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch tiết kiệm và hiệu quả, quyết toán theo quy định.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí truyền thông phổ biến sâu, rộng về Kế hoạch, các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở và tình hình, kết quả hòa giải ở cơ sở.

4. Sở Khoa học và Công nghệ hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, số hóa các thông tin tài liệu liên quan đến việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

5. Công an tỉnh chỉ đạo các Phòng, Ban lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này với việc thực hiện Đề án "Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021- 2027".

6. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chỉ đạo lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này với việc thực hiện Đề án "Phát huy vai trò

của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021 - 2027.

7. Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước tổ chức truyền thông, phổ biến trên báo, đài nội dung Kế hoạch này và công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh.

8. Các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện các nhiệm vụ được giao theo nội dung Kế hoạch này.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên ở địa phương phối hợp với UBND cùng cấp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

10. UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tế tại địa phương triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Tư pháp theo quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời thông tin, phản ánh về Sở Tư pháp để hướng dẫn hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp;
- Cục PBGDPL và Trợ giúp pháp lý (BTP);
- TT.TU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Hội Luật gia tỉnh;
- Đoàn Luật sư tỉnh;
- Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, Phòng NC;
- Lưu: VT. DN14

